

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026

Triển khai Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây viết là Đề án) trên địa bàn tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nội dung đã được phân định tại Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Gia Lai (ban hành kèm theo Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh).

b) Triển khai hiệu quả các hoạt động để tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

b) Xác định cụ thể trách nhiệm, nhiệm vụ, nội dung công việc, tiến độ, kết quả thực hiện; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh (sau đây viết là cơ quan) và địa phương phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, trách nhiệm được giao.

c) Bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả; kết hợp với triển khai, thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan; UBND các xã, phường (sau đây viết là UBND cấp xã).

- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch thực hiện trong tháng 01 năm 2026; ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện thường xuyên trong năm trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan trung ương.

2. Xây dựng, hoàn thiện thể chế

a) Tham gia xây dựng, góp ý hoàn thiện các quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận thông tin, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tư pháp nhằm thiết lập các điều kiện cần thiết cho người dân chủ động tiếp cận thông tin pháp luật, bảo đảm quyền tiếp cận của người dân

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của bộ, ngành trung ương.

b) Tham gia ý kiến bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân trong quá trình thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các cơ quan được đề nghị lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL).
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm khi phát sinh nhiệm vụ.

3. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân thủ pháp luật của người dân

a) Thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật; các lĩnh vực pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân, doanh nghiệp; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý... trên các báo, đài, Cổng/Trang Thông tin điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai; các cơ quan khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Xây dựng và phát hành tài liệu hướng dẫn, phổ biến kiến thức pháp luật cho người dân bằng hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Đổi mới hình thức PBGDPL, nâng cao nhận thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về ý thức chấp hành pháp luật trong lĩnh vực thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để người dân, doanh nghiệp chủ động tiếp cận được các thông tin pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

- Cơ quan thực hiện: Thi hành án Dân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

đ) Tổ chức, tham gia các hội nghị tập huấn nâng cao năng lực cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người thực hiện công tác PBGDPL, công chức cấp xã

- Tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm do Bộ Tư pháp chủ trì tổ chức
- + Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.
- + Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của Bộ Tư pháp.
- Tổ chức hội nghị tập huấn thực hiện Đề án cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người thực hiện công tác PBGDPL, công chức cấp xã
- + Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.
- + Thời gian thực hiện: Quý III.

4. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tăng cường hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật và thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Xây dựng, ban hành Thông cáo báo chí về các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành trong năm 2026

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện (nội dung báo cáo chung với báo cáo kết quả công tác PBGDPL hoặc báo cáo kết quả công tác tư pháp) về UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã căn cứ Kế hoạch này và nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án được ban hành kèm theo Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh để triển khai hiệu quả.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp, SĐT: 0256.382.6500) để có giải pháp xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Hội đồng PH PBGDPLTW;
- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL&TGPL);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lưu VT, C3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Quế